

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 01 năm 2019

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy mô giường bệnh, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện theo cơ chế tự chủ, giai đoạn 2018-2020**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 quy định về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế;

Căn cứ Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp;

Căn cứ các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh số 2782/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập thuộc tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018-2020; số 5364/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 phê duyệt điều chỉnh quy mô giường bệnh và số lượng người làm việc của các Bệnh viện công lập tỉnh Thanh Hóa thực hiện theo cơ chế tự chủ, giai đoạn 2018-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 23/7/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa tại Tờ trình số 758/TTr-BVN ngày 17/10/2018; ý kiến của liên sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế và Nội vụ tại Biên bản ngày 26/9/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 520/TTr-SNV ngày 24/10/2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án xác định quy mô giường bệnh, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện theo cơ chế tự chủ, giai đoạn 2018-2020, với các nội dung sau:

### 1. Mục tiêu:

Xác định cơ chế thực hiện tự chủ về tổ chức bộ máy, giường bệnh, biên chế và tài chính của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa nhằm tăng quy mô giường bệnh, nâng tỉ lệ giường bệnh/vạn dân và tỉ lệ bác sỹ/vạn dân trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đến năm 2020 thực hiện tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên. Cụ thể:

- Tăng thu, tiết kiệm chi, nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị; xác định nguồn thu trên giường bệnh tự chủ; đồng thời tính toán phân chi thường xuyên, tăng thu nhập tăng thêm cho cán bộ giai đoạn 2018-2020 cao hơn giai đoạn 2015-2017.

- Sau khi tăng giường bệnh tự chủ, xác định chênh lệch thu chi của đơn vị, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh tiến tới đơn vị tự chủ về chi thường xuyên theo lộ trình.

- Giao giường bệnh tự chủ và vị trí việc làm cho từng năm; đánh giá kết quả thực hiện, làm cơ sở để xây dựng số giường bệnh tự chủ và vị trí việc làm phù hợp đến năm 2020.

2. Quy mô giường bệnh giai đoạn 2018-2020: Thực hiện theo lộ trình tại Quyết định số 5364/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tổng số là: 750 giường bệnh, trong đó:

- Giường bệnh kế hoạch là: 500 giường.

- Giường bệnh tăng thêm thực hiện theo cơ chế tự chủ là: 250 giường.

3. Tổng vị trí việc làm là: 25 vị trí, bao gồm:

- Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành: 08 vị trí, gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa, Kỹ thuật viên Trưởng khoa.

- Vị trí việc làm gắn với chuyên môn, nghiệp vụ: 05 vị trí, gồm: Bác sỹ, Dược sỹ Đại học, Dược sỹ Trung học, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên Y.

- Vị trí việc làm gắn với công việc hành chính, hỗ trợ phục vụ: 12 vị trí, Gồm: Tổ chức cán bộ; Kế hoạch tổng hợp; Kế toán; Công tác xã hội; Quản lý chất lượng; Công nghệ thông tin; Văn thư; Thủ quỹ; Hộ lý; Kỹ thuật sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị y tế; Lái xe; Bảo vệ.

4. Số lượng người làm việc:

a) Tổng số lượng người làm việc của Bệnh viện Nhi tính theo 750 giường bệnh, giai đoạn 2018-2020 là: 980 người, gồm cơ cấu chủng loại: Bác sỹ: 186 người; Dược sỹ Đại học: 12 người; Dược sỹ Trung học: 29 người; Điều dưỡng: 521 người; Kỹ thuật viên Y: 70 người; Quản lý hành chính: 112 người; số người

làm việc theo NĐ 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ là: 50 người, gồm: Hộ lý 27 người, Sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị y tế 03 người; Lái xe 06 người; Bảo vệ 14 người.

b) Lộ trình thực hiện: theo Quyết định số 5364/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó:

- Năm 2018-2019: Tổng số lượng người làm việc là 913 người, cơ cấu chủng loại gồm: Bác sỹ: 173 người; Dược sỹ Đại học: 12 người; Dược sỹ Trung học: 29 người; Điều dưỡng: 475 người; Kỹ thuật viên Y: 70 người; Quản lý hành chính: 104 người; số người làm việc theo NĐ 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ là: 50 người, gồm: Hộ lý 27 người, Sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị y tế 03 người; Lái xe 06 người; Bảo vệ 14 người.

- Năm 2020: Tổng số lượng người làm việc là 980 người, gồm cơ cấu chủng loại: Bác sỹ: 186 người; Dược sỹ Đại học: 12 người; Dược sỹ Trung học: 29 người; Điều dưỡng: 521 người; Kỹ thuật viên Y: 70 người; Quản lý hành chính: 112 người; số người làm việc theo NĐ 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ là: 50 người, gồm: Hộ lý 27 người, Sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị y tế 03 người; Lái xe 06 người; Bảo vệ 14 người.

Trên đây là số lượng người làm việc tối đa tính theo số giường bệnh kế hoạch và giường bệnh tự chủ khi triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu về nguồn thu và giường bệnh tự chủ hiệu quả 100%; trường hợp không đạt chỉ tiêu về nguồn thu, giường bệnh tự chủ hiệu quả đạt dưới 100%, Giám đốc Bệnh viện phải có phương án điều chỉnh số lượng người làm việc cho phù hợp.

Hàng năm, trên cơ sở mức độ tự chủ về kinh phí chi thường xuyên, tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, tình hình thực tế, UBND tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh giảm chỉ tiêu giao số người làm việc tương ứng với tỷ lệ tự chủ về kinh phí chi thường xuyên, đồng thời Giám đốc Bệnh viện Nhi được quyết định tăng số lượng người làm việc thực hiện theo cơ chế tự chủ tương ứng với tỷ lệ số lượng người làm việc do UBND tỉnh giao để thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận, hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật và thực hiện chế độ chính sách như bổ nhiệm và quản lý viên chức.

Việc tuyển dụng, tiếp nhận, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý số lượng người làm việc được giao, số lượng người làm việc tăng thêm do Giám đốc Bệnh viện Nhi quyết định sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật và các quy định của UBND tỉnh: Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hoá quản lý; Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 ban hành quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

## 5. Mức độ tự chủ về kinh phí chi thường xuyên:

Bệnh viện Nhi thực hiện cơ chế hoạt động tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập. Mức độ tự chủ về kinh phí chi thường xuyên của Bệnh viện Nhi đến năm 2020 là 100% kinh phí chi thường xuyên.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện:

#### 1. Sở Y tế:

Chỉ đạo Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa quyết định số lượng người làm việc tăng thêm so với số lượng người làm việc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định, đồng thời, xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, tổng hợp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện; kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, viên chức, lao động của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.

Hướng dẫn Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện cơ chế tự chủ về quy mô giường bệnh, số lượng người làm việc tăng thêm và tài chính theo quy định; chỉ đạo Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh.

Ủy quyền Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kết quả trúng tuyển đối với số lượng người làm việc tăng thêm thực hiện theo cơ chế tự chủ, giai đoạn năm 2019-2020 của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa.

#### 2. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa quyết định số lượng biên chế tăng thêm hàng năm được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định này; thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Bệnh viện Nhi Thanh Hóa, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí và sử dụng viên chức; lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, bảo đảm đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt và quy định của pháp luật.

#### 3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan hướng dẫn Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định pháp luật và phương án đã được phê duyệt.

#### 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan hướng dẫn Bệnh viện Nhi Thanh Hóa thực hiện số giường bệnh tăng thêm theo cơ chế tự chủ bảo đảm thực hiện liên danh, liên kết, kêu gọi đầu tư và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo các điều kiện để thực hiện kế hoạch giường bệnh tăng thêm đã được phê duyệt.

## 5. Bệnh viện Nhi Thanh Hóa:

- Giám đốc Bệnh viện Nhi có trách nhiệm thực hiện các giải pháp về nhân lực, tài chính, đổi mới, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, huy động nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường công tác quản lý, thực hiện quy chế dân chủ tại bệnh viện theo quy định tại Mục III, Điều 1, Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 và Quyết định số 5364/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với số lượng người làm việc tăng thêm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo số lượng, cơ cấu chủng loại quy định tại các Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 và Quyết định số 5364/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Căn cứ số lượng bác sỹ thực tế tuyển dụng được để tuyển dụng số lượng người làm việc tăng thêm của các chủng loại khác (Dược sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, hành chính, kế toán; văn thư; hộ lý, sửa chữa điện, nước, bảo trì thiết bị y tế; lái xe; bảo vệ...) có tỷ lệ, cơ cấu phù hợp; tổ chức thực hiện quy mô giường bệnh tăng thêm và giường bệnh kế hoạch được giao theo đúng Quyết định này.

- Hàng năm, xây dựng Kế hoạch về tuyển dụng viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, báo cáo Giám đốc Sở Y tế tổng hợp, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận và hợp đồng làm việc bố trí cho các vị trí việc làm được phê duyệt tại Quyết định này, bảo đảm việc thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức và thực hiện thu dịch vụ y tế theo quy định để tự cân đối cho nhiệm vụ chi thường xuyên đối với số giường bệnh, số lượng người làm việc tăng thêm so với chỉ tiêu được giao.

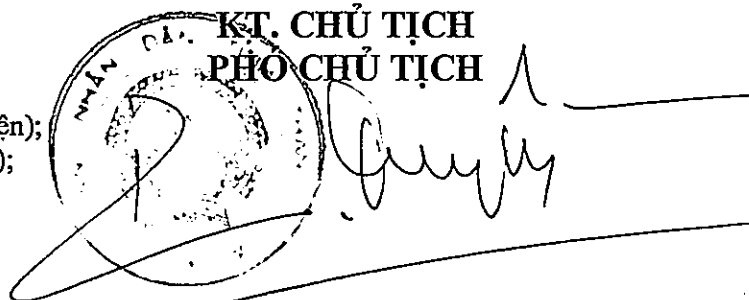
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Y tế, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (để ph/h th/hiện);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Thanh Hóa (để ph/h th/hiện);
- Lưu: VT, VXsln.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đăng Quyền**